**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC: 2024 -2025**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện đồng thoại** | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | **Kể lại một trải nghiệm của bản thân** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **1\*** | **0** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | | | **25** | **5** | **15** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**NĂM HỌC: 2024 - 2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện đồng thoại** | **Nhận biết**  - Nhận biết được thể loại, không gian, đặc điểm nhân vật trong câu chuyện.  -Nhận diện được cụm từ, các biện pháp tu từ.  **Thông hiểu**  - Hiểu và lí giải được hành động, tình cảm, cảm xúc của nhân vật được thể hiện qua ngôn ngữ của văn bản.  - Rút ra được thông điệp mà văn bản muốn gửi gắm đến người đọc.  - Hiểu được giá trị biểu đạt của cụm từ góp phần biểu đạt tâm trạng nhân vật.  **Vận dụng**  -Trình bày được cảm nhận sâu sắc, cách nhìn nhận về tình bạn. Từ đó rút ra bài học ứng xử cho bản thân. | **5TN** | **3TN** | **2TL** |  |
| **2** | **Viết** | **Kể lại một trải nghiệm của bản thân** | **Nhận biết**  - Xác định được kiểu bài tự sự kể một trải nghiệm của bản thân.  - Xác định đúng thể loại cần kể**.**  - Sắp xếp bố cục bài văn tự sự hợp lý.  **Thông hiểu**  - Giới thiệu được trải nghiệm của bản thân và lý do kể.  - Biểu đạt bằng phương thức tự sự kết hợp miêu tả.  **Vận dụng**  - Vận dụng được những tri thức về kiểu bài văn tự sự từ đó nêu cảm nghĩ và rút ra được bài học cho bản thân.  - Sử dụng ngôn từ hợp lý, kết hợp với phương thức biểu đạt, biện pháp tu từ khác.  **Vận dụng cao**  - Có những nhận xét sâu săc, mới mẻ về đối tượng kể được phân tích, diễn đạt sang tạo, có cá tính riêng.  - Lựa chọn đối tượng phân tích có tác dụng bồi đắp suy nghĩa tình cảm tốt đẹp trong cuộc sống. | **1TL\*** | **1TL\*** | **1TL\*** | **1TL\*** |
| **Tổng** | | |  | **5TN**  **1TL\*** | **3TN**  **1TL\*** | **2TL**  **1TL\*** | **1TL\*** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **30** | **30** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN PHÚ HÒA**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN THẾ BẢO** | **KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **Môn: Ngữ văn 6**  **Năm học: 2024 - 2025** |
|  | Thời gian: 90 phút  *(Không kể thời gian phát đề)* |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**I. ĐỌC HIỂU: (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*“Gió bấc thổi ào ào qua khu rừng vắng. Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật. Mưa phùn lất phất… Bên gốc đa, một chú Thỏ bước ra, tay cầm một tấm vải dệt bằng rong. Thỏ tìm cách quấn tấm vải lên người cho đỡ rét, nhưng tấm vải bị gió lật tung, bay đi vun vút. Thỏ đuổi theo. Tấm vải rơi tròng trành trên ao nước. Thỏ vừa đặt chân xuống nước đã vội co lên. Thỏ cố khều nhưng đưa chân không tới. Một chú Nhím vừa đi đến. Thỏ thấy Nhím liền nói:*

*- Tôi đánh rơi tấm vải khoác!*

*- Thế thì gay go đấy! Trời rét, không có áo khoác thì chịu sao được.*

*Nhím nhặt chiếc que khều… Tấm vải dạt vào bờ, Nhím nhặt lên, giũ nước, quấn lên người Thỏ:*

*- Phải may thành một chiếc áo, có thế mới kín được.*

*- Tôi đã hỏi rồi. Ở đây chẳng có ai may vá gì được.*

*Nhím ra dáng nghĩ:*

*- Ừ! Muốn may áo phải có kim. Tôi thiếu gì kim.*

*Nói xong, Nhím xù lông. Quả nhiên vô số những chiếc kim trên mình Nhím dựng lên nhọn hoắt. Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may.*

(Trích “*Những chiếc áo ấm*”, Võ Quảng)

**Hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng để trả lời cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 8. (***Mỗi câu đúng được 0.5 điểm).*

**Câu 1:** **Thể loại của đoạn trích trên là:**

A. Truyện cổ tích. B. Truyện đồng thoại.

C. Truyện truyền thuyết. D. Truyện ngắn.

**Câu 2: Không gian trong đoạn trích được miêu tả như thế nào?**

A. Ấm áp, náo nhiệt. B. Lạnh lẽo, vắng vẻ.

C. Ồn ào, đông đúc. D. Yên tĩnh, thanh bình.

**Câu 3:** **Nhận xét nào nêu lên đặc điểm của nhân vật trong văn bản trên?**

A. Nhân vật là loài vật, sự vật được nhân cách hóa như con người.

B. Nhân vật là loài vật, sự vật có liên quan đến lịch sử.

C. Nhân vật là loài vật, sự vật có những đặc điểm kì lạ.

D. Nhân vật là loài vật, sự vật gắn bó thân thiết với con người như bạn.

**Câu 4**. **Khi thấy Thỏ gặp sự cố, Nhím đã có hành động gì?**

A. Bỏ đi, mặc kệ Thỏ một mình.

B. Tiến lại gần và đưa chiếc que cho Thỏ khều tấm vải.

C. Lấy giúp Thỏ, giũ nước, quấn lên người Thỏ.

D. Nhờ một người bạn khác giúp đỡ Thỏ.

**Câu 5: Nhím đã dùng gì để may áo cho Thỏ?**

A. Kim chỉ. B. Rong rêu.

C. Cành cây. D. Lông nhọn trên mình.

**Câu 6: Trong đoạn trích, hình ảnh “*Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật”* sử dụng biện pháp tu từ nào?**

A. Nhân hoá. B. Ẩn dụ.

C. So sánh. D. Hoán dụ.

**Câu 7:** **Khi tác giả viết “ *Thỏ đi vội theo*” cụm từ “*đi vội*” có thể được hiểu theo cách miêu tả tâm trạng nào?**

A. Hào hứng, vui vẻ. B. Hoang mang, lo lắng.

C. Thảnh thơi, bình yên. D. Căng thẳng, sợ hãi.

**Câu 8:** **Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua đoạn trích là gì?**

A. Tình bạn đẹp giữa người với người.

B. Lòng yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau.

C. Sự thông minh, nhanh trí và biết thích nghi với hoàn cảnh của Nhím.

D. Cả B và C đều đúng

**Câu 9:** *(1.0 điểm)*: Nêu cảm nhận của em về tình bạn giữa Thỏ và Nhím trong đoạn trích?

**Câu 10:** *(1.0 điểm)*:Từ hành động của các nhân vật trong đoạn trích, em rút ra được những bài học đáng quý nào?

**II. VIẾT (4.0 điểm):**

Trong cuộc sống, chắc hẳn em đã từng có rất nhiều trải nghiệm thú vị để lại trong em nhiều ấn tượng khó quên. Hãy viết bài văn kể lại một trải nghiệm tốt đẹp từ việc em giúp đỡ người khác hoặc nhận được sự giúp đỡ từ những người xung quanh.

-----------------Hết----------------

*(Lưu ý: Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

**HƯỚNG DẪN CHẤM – GỢI Ý LÀM BÀI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I. Đọc – hiểu**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** | | **B** | **B** | **A** | **C** | **D** | **A** | **B** | **D** |   **Mỗi câu đúng được 0.5 điểm** | | **4.0** |
| **Câu 9** | - Nói lên tình bạn bè thân thiết. Tấm lòng giúp người hoạn nạn khi gặp khó khăn.  - Nhím là một người vô cùng tốt bụng, luôn quan tâm, sẵn sàng giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn. Thỏ có Nhím làm bạn chính là tình bạn đáng quý. | **1.0** |
| **Câu 2** | - HS nêu được những bài học phù hợp:  + Có lòng nhân ái, yêu thương mọi người.  + Cần biết cảm thông, thấu hiểu, giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn.  + Nhanh nhẹn, linh hoạt khi gặp những biến cố trong cuộc sống…  + Lòng nhân ái không chỉ là tình yêu thương, sự giúp đỡ giữa người với người trong lúc khó khăn mà còn là sự chia sẻ, thấu hiểu, tôn trọng lẫn nhau trong cuộc sống hằng ngày. Nó là nền tảng xây dựng một xã hội tốt đẹp, bền vững giúp chúng ta vượt qua khó khăn và lan toả những giá trị tích cực.  + Việc nuôi dưỡng và phát huy lòng nhân ái là trách nhiệm của mỗi cá nhân, góp phần tạo nên một cộng đồng ấm áp, giàu tình người.  *(HS rút ra 1 thông điệp hợp lí thì chấm ½ số điểm; HS rút ra từ 2-3 thông điệp có diễn giải hợp lí thì chấm điểm tối đa).* | **1.0** |
| **Phần II. VIẾT (4.0 điểm)** | | |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự*  Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài: các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí. | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Kể về một lần em giúp đỡ người khác hoặc nhận được sự giúp đỡ từ những người xung quanh | 0.25 |
| *c. Kể về một trải nghiệm đáng nhớ*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được trải nghiệm.  - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Cảm xúc sau trải nghiệm đó.  - Những ý nghĩa của trải nghiệm với bản thân. | 2.5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục rõ ràng, lời văn giàu hình ảnh, cảm xúc | 0.5 |

Hòa Thắng, ngày 24 tháng 12 năm 2024

TT

**Nguyễn Thị Hồng Nhiên**